| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 317/2024/HS-PT
Ngày 08 - 5 - 2024

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa:* Bà Hồ Thị Thanh Thúy

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Văn Minh

Ông Phan Nhựt Bình

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Phạm Phú Cường - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà:*** Ông Trần Ngọc Đoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2024/HSPT ngày 10 tháng 01 năm 2024. Do có kháng cáo của bị cáo và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 554/2023/HS-ST ngày 28/11/2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Bị cáo kháng cáo/bị kháng nghị:***

**Từ Quốc Minh**; Sinh ngày 10 tháng 01 năm 1980 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ĐKHKTT: 36/45/32/43 B, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: không; Dân tộc: Hoa; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Từ Đệ và bà Nguyễn Thị Q; Hoàn cảnh giá đình: có vợ và 3 con; lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền sự: không

Tiền án: Năm 2016 bị Công an Q1, Thành phố Hồ Chí Minh bắt về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đến ngày 01/3/2017, Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù (Bản án số 27/2017/HSST). Chấp hành xong ngày 26/01/2019.

Tạm giam từ ngày 24/01/2022 (có mặt)

***- Người bào chữa cho bị cáo:*** Ông Đỗ Hải B và bà Phạm Thị My L, là các Luật sư của Văn phòng L1, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H (Có mặt)

*(Trong vụ án còn người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập).*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ 40 phút ngày 02/6/2020, tại trước nhà số B Kênh T, phường H, quận T; Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận T tiến hành kiểm tra hành chính đối với Từ Quốc M. Qua kiểm tra phát hiện ở móc treo trên phần để chân của xe máy biển số 59T2-198.38 do M điều khiển có một gói nylon màu đỏ ghi chữ "Gudisangshi" bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, qua giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 474,67 gam Methamphetamine nên tiến hành thu giữ, niêm phong tang vật và đưa về trụ sở để làm rõ (Kết luận giám định số 937/KLGĐ-H ngày 11/6/2020 của Phòng K1, Công an Thành phố H). M khai số ma túy trên do Phan Phú T treo vào xe nhờ M giữ dùm.

Khoảng 01 giờ sáng ngày 02/6/2020, tại trước nhà số D L, phường T, quận T, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận T tiến hành kiểm tra hành chính đối với Đặng Duy K (sinh năm: 1988; HKTT: 4 L, phường T, quận T) và Phan Phú T (sinh năm: 1982; HKTT: 93 hẻm G Hồ N, Phường A, Quận A) do nghi vấn 02 đối tượng trên có sử dụng ma túy nên đưa về trụ sở để làm việc. Khám xét chỗ ở của T tại địa chỉ phòng 6A nhà số G B T, Phường A, Quận F thu giữ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Trên cơ sở lời khai của Phan Phú T, Từ Quốc M, Đặng Duy K và tài liệu thu thập được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của K tại địa chỉ 4 L, phường T, quận T, phát hiện và thu giữ: 01 hộp giấy màu đen bên trong có 01 gói nylon chứa 34 viên nén màu xanh, qua giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 11,6626 gam, loại MDMA; 01 gói nylon chứa 04 viên nén màu xanh có khối lượng 0,9035gam, loại MDMA, MA, Ketamine và 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, có khối lượng 13,3764 gam, loại Ketamine; 01 gói nylon chứa tinh thể, có khối lượng 5,0524 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra Từ Quốc M khai nhận: M là người sử dụng ma túy, vào khoảng 23 giờ ngày 01/6/2020, M đang chơi đánh bài ở khu vực đường L, quận T, thì Phan Phú T gọi điện thoại rủ M qua nhà T, M đồng ý. Sau đó, M điều khiển xe gắn máy biển số 59T2-198.38 chạy đến nhà T ở đường T, Quận F. Tại đây, T và M cùng nhau sử dụng ma túy, sau đó T nhờ M chở qua nhà bạn của T, M đồng ý và ngồi sau để T chở đi. Trên đường đi T nói sẽ nhờ M giữ hộ gói đồ nhưng không nói vật gì, M đồng ý. Khi T chở M đến một ngôi nhà trong hẻm thuộc đường L, phường T, quận T, T đi vào nhà, M đứng ngoài chờ, khoảng 01

phút sau T trở ra treo vào móc giữa xe gắn máy của M (biển số 59T2-198.38) 01 gói nylon màu đỏ để M chạy xe đi tìm khách sạn ngủ và cất giữ, trên đường đi M bị Công an kiểm tra, phát hiện thu giữ ma túy như đã nêu trên. M không biết mục đích chở T đến nhà bạn của T để làm gì và cũng không biết bên trong bịch nylon T nhờ M giữ hộ là gì cho đến khi Công an kiểm tra M mới biết bên trong là ma túy. Vào đêm ngày 01/6/2020, tại phòng trọ của T (phòng 6A nhà số G B T, Phường A, Quận F) T lấy ma túy và dụng cụ đưa cho M sử dụng ma túy không phải trả tiền. M quen biết T từ nhỏ do ở cùng xóm, M không quen biết K và không quan hệ mua bán ma túy với K. Sau khi được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T chuyển đi chờ làm thủ tục cai nghiện bắt buộc, M đã bỏ trốn đến ngày 24/01/2022, M đến Bệnh viện C chữa bệnh thì bị bắt giữ theo Quyết định truy nã số 755-60 ngày 19/7/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an Thành phố H.

Sau khi bị bắt, Phan Phú T khai nhận: T là người môi giới cho Đặng Duy K bán gói ma túy cho Từ Quốc M, trên đường đi về T bị Công an bắt thu giữ cùng vật chứng như trên. Tuy nhiên, quá trình điều tra T thay đổi lời khai, chỉ khai nhận như sau: Vào khoảng 23 giờ ngày 01/6/2020, T đang ở nhà (tại địa chỉ phòng 6A nhà số G T, Phường A, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh) gọi điện thoại rủ M đến chơi, M đồng ý. Tại đây, T và M sử dụng ma túy đá, ma túy do T bỏ ra. Sử dụng ma túy xong, T kêu M chở T qua nhà của bạn T là Đặng Duy K để T thanh toán tiền đá gà giữa T và K, M đồng ý. T điều khiển xe máy (Biển số 59T2-198.38) chở M đến nhà của K tại địa chỉ 4 L, phường T, quận T. Khi đến nơi, M ngồi ngoài xe còn T vào nhà, lúc này K mở cửa và đưa cho T một gói nylon màu đỏ nhờ T đưa cho M, T đồng ý và cầm gói nylon ra treo ở móc xe của M rồi M chạy xe đi, T quay vào nhà K để thanh toán tiền đá gà. Sau khi thanh toán tiền xong, T nhờ K chở về chỗ ở, K đồng ý. Khi K vừa chở T ra khỏi nhà thì bị Công an kiểm tra mời cả hai về trụ sở làm việc. T quen biết K khoảng 2-3 tháng do đi đá gà chung, riêng M quen biết từ nhỏ do ở chung xóm, T không biết mối quan hệ giữa M và K như thế nào. Mục đích T đến nhà K là để thanh toán tiền đá gà, T không biết gói nylon K nhờ đưa cho M chứa gì bên trong. T cũng không mua bán ma túy với K và M. Riêng, nguồn ma túy đá T và M sử dụng vào tối ngày 01/6/2020 là của T được một người bạn tên H (không rõ lai lịch) cho, T cất giấu trong phòng 6A nhà số G T, Phường A, Quận F sau đó T cho M ma túy đá để sử dụng và không lấy tiền. Bộ D sử dụng ma túy bị thu giữ tại nhà là bộ dụng cụ T đã dùng để cùng M sử dụng ma túy trước khi bị bắt.

Đặng Duy K khai: vào khoảng 01 giờ ngày 02/6/2020, T đến nhà K để trả tiền mua gà đá trước đó. Sau khi thanh toán tiền xong, T nhờ K chở về, K đồng ý và điều khiển xe gắn máy biển số 59T2-291.51 chở T vừa ra khỏi nhà thì bị Công an kiểm tra và đưa về trụ sở làm việc. Bản thân K có sử dụng ma túy đá. Đối với các gói ma túy thu giữ khi khám xét chỗ ở K, trong đó gói ma túy đá do K mua của một người thanh niên (không rõ lai lịch) với giá 2.500.000 đồng cách ngày bị bắt khoảng một tuần, K đã sử dụng một ít còn lại bị Công an thu giữ như đã nêu trên; Riêng số ma túy Công an thu giữ trong hộp giấy màu đen là do một người thanh niên tên T1 (không rõ lai lịch) đưa cho K để dùng thử sẽ trả tiền

sau. Ngoài ra, K không nhờ T đưa bịch nylon nào cho ai và cũng không liên quan đến số ma túy Công an thu giữ trên xe của M, K không quen biết gì với M.

Đối với Đặng Duy K và Nguyễn Phú T2 ngoài lời khai của Phan Phú T về việc môi giới cho K bán ma túy cho M không còn chứng cứ nào khác, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ khi nào thu thập đủ chứng cứ sẽ xem xét xử lý sau. Riêng hành vi cất giấu ma túy bị khám xét thu giữ của K và hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" của T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã ra Quyết định khởi tố bị can, tạm giam để xử lý trong vụ án khác.

Tại bản Cáo trạng số 400/CT-VKS-P1 ngày 04/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Từ Quốc M về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 4 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

**Tại bản án hình sự sơ thẩm số 554/2023/HS-ST ngày 28/11/2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên xử:**

Căn cứ điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Từ Quốc M** 20 (hai mươi) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 24/01/2022.

Buộc bị cáo Từ Quốc M nộp phạt số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng để nộp vào ngân sách Nhà Nước.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm đã tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

- Ngày 07 tháng 12 năm 2023, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh kháng nghị đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Từ Quốc M.

- Ngày 08 tháng 12 năm 2023, bị cáo Từ Quốc M có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

**Tại phiên tòa phúc thẩm:**

Bị cáo Từ Quốc M thừa nhận có thực hiện hành vi như bản án sơ thẩm đã mô tả nhưng cho rằng bị cáo không biết gói nylon mà T treo vào xe có ma túy bên trong, chỉ đến khi bị bắt thì bị cáo mới biết, từ đó xin Hội đồng xét xử xem xét về tội danh cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Từ Quốc M - Luật sư Đỗ Hải B và Luật sư Phạm Thị My L trình bày: Không đồng ý với tội danh mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt đối với bị cáo Từ Quốc M, vì chưa đủ cơ sở làm rõ ý thức chủ quan

của bị cáo M trong việc biết gói đồ T treo vào xe của M là ma túy. Ngoài ra, cấp sơ thẩm cũng chưa xem xét đối với hành vi của Phan Phú T. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến như sau: Rút toàn bộ kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đố với kháng nghị này. Xét kháng cáo của bị cáo Từ Quốc M, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo M 20 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Đơn kháng cáo của bị cáo, kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nằm trong hạn luật định phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh rút toàn bộ Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Xét thấy, việc rút kháng nghị thực hiện theo qui định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận việc rút kháng nghị và đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng nghị này. Bị cáo Từ Quốc M vẫn giữ kháng cáo nên Hội đồng xét xử giải quyết kháng cáo của bị cáo M.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Từ Quốc M thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã mô tả. Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra phù hợp với nhau, phù hợp với kết luận giám định, vật chứng thu giữ và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 00 giờ 40 phút ngày 02/6/2020, tại trước nhà số B Kênh T, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận T kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang Từ Quốc M đang điều khiển xe máy biển số 59T2-198.38, ở móc treo trên phần để chân có 01 gói nylon màu đỏ ghi chữ "Gudisangshi", bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, qua giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 474,67 gam, loại Methamphetamine.

Bị cáo M cho rằng không biết bên trong bịch nylon mà Phan Phú T nhờ giữ hộ là gì cho đến khi Công an kiểm tra mới biết bên trong là ma túy. Tuy nhiên, căn cứ vào lời khai của của bị cáo M cùng lời khai của Phan Phú T và Đặng Duy K, đã có đủ cơ sở kết luận buộc bị cáo M phải chịu trách nhiệm đối với số lượng ma túy là 474,67 gam, loại Methamphetamine bị bắt quả tang.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Từ Quốc M về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ đúng người, đúng tội.

[4].Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã đã xâm hại chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác, gây tác hại xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội, do đó cần phải xử lý nghiêm nhằm cải tạo, giáo dục riêng đối với các bị cáo và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Xét kháng cáo của bị cáo Từ Quốc M.

[5.1] Bị cáo M kháng cáo cho rằng không biết bên trong bịch nylon mà Phan Phú T nhờ giữ hộ là ma túy. Tuy nhiên, như phân tích tại mục [3], có cơ sở xác định bị cáo biết trong bịch nylon nêu trên là ma túy nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về số ma túy bị bắt giữ.

[5.2] Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm" được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự và áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ là bị cáo có sức khỏe kém, bị bệnh thiếu máu tán huyết, lao phổi, đái tháo đường loại 2, viêm gan siêu vi C, quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), từ đó xử phạt bị cáo 20 năm tù là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo M cũng không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có cơ sở xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[6] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Từ Quốc M giữ nguyên bản án sơ thẩm. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[8] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Từ Quốc M phải chịu.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 348, điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

I. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

II. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Từ Quốc M. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 554/2023/HS-ST ngày 28/11/2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Tuyên xử:

[1] Căn cứ điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Từ Quốc M** 20 (Hai mươi) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 24/01/2022.

Buộc bị cáo Từ Quốc M nộp phạt số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng để nộp vào ngân sách Nhà Nước.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Từ Quốc M để đảm bảo thi hành án.

[2] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[3] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Từ Quốc M phải chịu 200.000 đồng.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Công an TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- TTG Công an TP.HCM;
- Bị cáo ;
- Lưu VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Hồ Thị Thanh Thúy**